

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
*Socialist Republic of Vietnam*  
*Independence-Freedom-Happiness*

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Yêu cầu mua séc du lịch**  
*Traveler's Cheque Request*

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh.....  
*To: Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam – Branch.....*

Tên: .....

*Name:* .....

Quốc tịch:.....

*Nationality:* .....

CMT/Hộ chiếu số:..... Cấp ngày: ..... Tại:.....

*ID/PP No.:* ..... *Issued on date:* ..... *at place:*

Nơi thường trú tại Việt Nam: .....

*Current address in Vietnam*.....

Số điện thoại: .....

*Telephone:* .....

Đề nghị Vietcombank cho phép tôi mua séc du lịch:

*Please sell traveller's cheque:*

Tổ chức phát hành:.....

*Issued by:* .....

Số tiền: .....

*Amount:* .....

Bằng chữ: .....

*In words*.....

Mục đích: .....

*For the purpose of*.....

Tôi xin cam đoan các giấy tờ xuất trình để mua séc du lịch là trung thực, hợp pháp, nguồn tiền sử dụng là hợp pháp. Tôi xin chấp hành đúng các quy định về quản lý ngoại hối của Nhà nước, nếu vi phạm tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*I declare that all the documents presented to buy traveller's cheque, the source of fund to buy traveller's cheque are legal. I hereby comply with all the regulations on foreign exchange controls issued by the State.*

Tôi xin thanh toán số tiền séc du lịch chúng tôi yêu cầu mua và các loại phí liên quan (nếu có) bằng cách:

*I make payment for the traveller's cheque and all relating charges and fees (if any) by:*

Ủy quyền cho Vietcombank trích nợ tài khoản số ..... của tôi tại .....

*Authorizing Vietcombank to debit my account No..... at.....*

Tiền mặt/ Cash

Mệnh giá (Domination)	Số tờ (Quantity)	Số tiền (Amount)
<b>Tổng số (Total)</b>		

....., ngày/date.....tháng/month.....năm/year 20....

**Người thu tiền/ Name and signature of receiver of money**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Khách hàng/ Name and signature of customer**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

*Trường hợp có sự khác nhau về cách hiểu giữa Tiếng Việt và Tiếng Anh trong văn bản, Tiếng Việt là ngôn ngữ chính và là căn cứ pháp lý để giải quyết tranh chấp/ If there are differences understanding between Vietnamese and English in this paper, Vietnamese will be considered the primary language and legal basis to resolve the dispute.*